

PHỤ LỤC IV

Mẫu danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

(Ban hành kèm theo nghị định số 109/2016/NĐ - CP

Ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính Phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Công Ty CP Phòng Khám Đa Khoa Ái Nghĩa Long Khánh
2. Địa chỉ: 505 Hồ Thị Hương, Xã Bàu Trâm, TX .Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ¹Mỗi ngày làm việc từ 07 giờ 30 đến 18 giờ từ thứ Hai đến CN
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

ST T	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	BS Lê Văn Huy	005671/Đ NAI-CCHN	KCBCK Ngoại/ Chuẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	Giám Đốc – Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh-KCBCK Ngoại /CĐHA
2	Bs Vũ Văn Tuyên	0035876/ HCM-CCHN	KBCBCK Nội	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KBCBCK Nội
3	Bs Bùi Ngọc Diệp	000670/T G-CCHN	KBCBCK Nội	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KBCBCK Nội
4	Bs Trần Văn Mạnh	005966/Q NA -CCHN	KBCBCK Nội	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KBCBCK Nội
5	Bs Trương Thanh Toàn	0001261/T TH- CCHN	KBCBCK Ngoại	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KBCBCK Ngoại
6	CN Ngô Hoàng Đức	009950/Đ NAI - CCHN	CNSH Chuyên Khoa Xét Nghịệm	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	Phụ Trách Phòng Xét Nghiệm
7	Bs Trần Ngọc Thẩm	010210/Đ NAI - CCHN	KBCBCK Phụ Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-11h30	KBCBCK Sản - Phụ Khoa

¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

				Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	
8	BS Trịnh Đình Tùng	005410/Đ NAI-CCHN	KCBCK YHCT	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK YHCT
9	BS Cao Xuân Thủy	170280/CC HN-BQP	KCBCK YHCT	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK YHCT
10	BS Nguyễn Văn Chương	041097/CC HN -BQP	KCBCK Nội chung/ VLTL - PHCN	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK PHCN - VLTL
11	Bs Trà Sanh	000042/N T-CCHN	KCBCK Chẩn Đoán Hình Ảnh	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK Siêu Âm
12	Bs Nguyễn Đức Thành	360013/ CCHN-BQP	KCBCK Chẩn Đoán Hình Ảnh	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK Chẩn Đoán Hình Ảnh
13	Bs Nguyễn Quốc Việt	010509/Đ NAI - CCHN	KCBCK Răng - Hàm - Mặt	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK Răng - Hàm - Mặt
14	Lương Thị Quỳnh Tâm	003507/TT H-CCHN	KCBCK Răng - Hàm - Mặt	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK Răng - Hàm - Mặt
15	Bs Bùi Văn Hào	0009524/ ĐNAI - CCHN	KCBCK Tai - Mũi - Họng	Sáng: 7h30 – 11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h Từ thứ 2 đến thứ 7	KCBCK Tai - Mũi - Họng
16	Bs Lương Thanh Vân	0004243/ ĐT-CCHN	KCBCK Tai - Mũi - Họng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Thứ 3,4,5)	KCBCK Tai - Mũi - Họng
17	Bs Nguyễn Thị Thi	005081/Đ NA- CCHN	KCBCK Mắt	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK Mắt
18	BS Trần Nguyên Hòa	0000643/P Y-CCHN	KCBCK Nhi	Sáng: 7h30 – 11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h Từ thứ 2 đến thứ 7	KCBCK Nhi
19	Bs Nguyễn Phương Thảo	034458/BY T - CCHN	KCBCK Thăm Dò Chức Năng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Các ngày 2,3,5,6)	KCBCK Chẩn đoán hình ảnh
20	BS Nguyễn Thị Mận	001144/N A- CCHN	KCBCK Da liễu	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KCBCK Da Liệu
21	Ys Lê Nguyên Sỹ	0008792/ ĐNAI- CCHN	Thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	Điều dưỡng
22	KTV Đặng Thị Bích Nữ	003357/B RVT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KTV Xét nghiệm
23	KTV Lê Như Quỳnh	002528/Đ NAI-CCHN	Kỹ Thuật Viên Xét Nghiệm	Sáng: 7h30 – 11h30	KTV Xét Nghiệm

24	KTV Vũ Văn Sang	003066/B RVT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật về hình ảnh y học	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KTV Xquang
25	KTV Vũ Thị Trang	002494/Đ NAI-CCHN	Kỹ Thuật Viên Xét Nghiệm	Sáng: 7h30 – 11h30	KTV Xét Nghiệm
26	ĐD Nguyễn Thị Thanh Hiếu	004010/Đ NAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h30 – 11h30	Điều Dưỡng
27	ĐD Lê Thị Hoàng Lan	003523/Đ NAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Chiều: Chiều: 13h-17h Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều Dưỡng
28	ĐD Phạm Khắc Mạnh	003472/Đ NAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h30 – 11h30	Điều Dưỡng
29	ĐD Đỗ Văn Linh	003358/Đ NAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Chiều: Chiều: 13h-17h Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều Dưỡng
30	ĐD Hoàng Thị Thu	003445/Đ NAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h30 – 11h30	Điều Dưỡng
31	NHS Nguyễn Thị Sen	002428//Đ NAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm	Sáng: 7h30 – 11h30	Nữ Hộ Sinh

			2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.		
32	NHS Đinh Thị Cẩm Giang	004102/Đ NAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Chiều: Chiều: 13h-17h Từ thứ 2 đến thứ 7	Nữ Hộ Sinh
33	ĐD Tôn Nữ Thanh Mùi	004092/Đ NAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Chiều: Chiều: 13h-17h Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều Dưỡng
34	KTV Lê Hội	0009386/Đ NAI-CCHN	KTV VLTL - PHCN	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	KTV VLTL - PHCN
35	KTV Nguyễn Thị Cẩm Dung	002505/Đ NAI-CCHN	Kỹ Thuật Viên Vật Lý Trị Liệu	Chiều: Chiều: 13h-17h Từ thứ 2 đến thứ 7	KTV VLTL
36	KTV Hồ Văn Thi	002522/Đ NAI-CCHN	Kỹ Thuật Viên Vật Lý Trị Liệu	Chiều: Chiều: 13h-17h Từ thứ 2 đến thứ 7	KTV VLTL
37	Ys Phòng Sương Dũng	010636/Đ NAI-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	Phòng YHCT
38	Ys Hồ Văn Khánh	006889/Đ NAI-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	Phòng YHCT
39	Ys Đinh Hoàng Thạch	0007002/Đ NAI-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: Chiều: 13h-17h (Từ Thứ 2 – 7)	Phòng YHCT

❖ Ghi chú:

- Bác sĩ Lương Thanh Vân làm việc tại Phòng Khám Ái Nghĩa Xuân Lộc (Thứ 7), Phòng Khám Ái Nghĩa Biên Hòa (Thứ 2,6)
- Bác sĩ Nguyễn Phương Thảo làm việc tại Phòng Khám Ái Nghĩa Long Thành (Thứ 4, 7)
- Ngoài thời gian làm việc nêu trên bác sĩ và nhân viên y tế phòng khám sẽ làm thêm ngoài giờ theo sự phân công của ban giám đốc hệ thống.

Long Khánh, Ngày 25 Tháng 02 Năm 2019
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn
 kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
 Ký và ghi rõ họ, tên)

